

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2026/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ
từ ngân sách Thành phố đối với dự án khởi nghiệp sáng tạo
trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

Xét Tờ trình số 730/TTr-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách Thành phố đối với các dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 77/BC-BĐT ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách Thành phố đối với dự án khởi

nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách Thành phố đối với dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 29 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp có dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Cơ quan quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Tiêu chí xác định, lựa chọn dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số

1. Tiêu chí xác định: là dự án khởi nghiệp sáng tạo sử dụng công nghệ số làm nền tảng cốt lõi nhằm tạo ra các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số mới để giải quyết vấn đề thị trường, kinh tế - xã hội.

2. Tiêu chí lựa chọn:

a) Tính khả thi về mục tiêu, nội dung, phương pháp, kế hoạch tổ chức thực hiện, thời gian và tổng mức kinh phí.

b) Hồ sơ đề xuất đầy đủ, rõ ràng, xác định cụ thể mục tiêu, nội dung, phương án triển khai, kết quả đầu ra dự kiến, kế hoạch tài chính và cơ cấu nguồn vốn (bao gồm vốn đối ứng, nếu có).

c) Khả năng ứng dụng trực tiếp và tác động, tạo hiệu quả kinh tế hoặc giải quyết vấn đề xã hội, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

d) Bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn, môi trường và pháp luật có liên quan.

đ) Có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, tài chính và phương án tổ chức thực hiện khả thi.

e) Có giải pháp thu hút chuyên gia, nhà đầu tư, doanh nghiệp lớn trong nước, quốc tế nhằm thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp khởi

nghiệp sáng tạo.

g) Có đội ngũ chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo hoặc đối tác hỗ trợ về công nghệ, sở hữu trí tuệ, pháp lý, tài chính, quản trị, marketing, kết nối đầu tư.

h) Đối với trường hợp mua công nghệ và đổi mới công nghệ: bảo đảm tạo ra sản phẩm, dịch vụ mới hoặc có cải tiến đáng kể so với hiện có; kèm theo các chỉ tiêu kỹ thuật, kinh tế cụ thể và khả năng đưa vào ứng dụng; và phải có một trong các hoạt động sau:

Thay thế một phần hoặc toàn bộ công nghệ đang sử dụng bằng công nghệ mới, tiên tiến hoặc công nghệ cao nhằm nâng cao hiệu suất, giá trị gia tăng, hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, sinh thái;

Làm chủ, nội địa hóa công nghệ cốt lõi hoặc quan trọng, giảm phụ thuộc vào công nghệ nhập khẩu; có khả năng nhân rộng trong ngành, lĩnh vực;

Có hợp đồng, thỏa thuận hoặc cam kết hợp pháp về chuyển giao công nghệ; bên nhận chuyển giao công nghệ có phương án phù hợp để tiếp nhận, làm chủ và phát triển sản phẩm trên nền công nghệ được chuyển giao; trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng công nghệ phải chứng minh theo quy định pháp luật.

Điều 4. Điều kiện hỗ trợ

1. Dự án được tổ chức triển khai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 3.

3. Không hỗ trợ đối với dự án của doanh nghiệp đã được hỗ trợ theo Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí, điều kiện, nội dung và mức hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 5. Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ

1. Thành phần hồ sơ

Doanh nghiệp có nhu cầu hỗ trợ gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo, thành phần hồ sơ gồm:

a) Đơn đăng ký theo Mẫu số I.1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

b) Thuyết minh theo Mẫu số I.2 (đối với nhiệm vụ đổi mới công nghệ), Mẫu số

I.5 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

c) Văn bản cam kết theo Mẫu số I.6 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

2. Trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được thực hiện theo trình tự, thủ tục xét duyệt, tài trợ nhiệm vụ đổi mới sáng tạo quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

Điều 6. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực công nghiệp công nghệ số

Hỗ trợ chi phí tham gia các khóa đào tạo theo chứng chỉ của hãng công bố công nghệ về công nghệ số trong và ngoài nước cho nhân lực chủ chốt của dự án. Hỗ trợ 50% chi phí, không quá 100 triệu đồng/dự án.

2. Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài công nghệ số

Hỗ trợ chi phí cho việc thuê chuyên gia tư vấn hoặc tham gia trực tiếp dự án. Hỗ trợ 50% chi phí, không quá 100 triệu đồng/dự án.

3. Nghiên cứu và phát triển; sản xuất thử nghiệm

Hỗ trợ chi phí thuê cơ sở vật chất, trang thiết bị, chi phí vật tư, linh kiện, thử nghiệm và phát triển sản phẩm mẫu cho dự án. Hỗ trợ 50% chi phí, không quá 150 triệu đồng/dự án.

4. Tư vấn khởi nghiệp

Hỗ trợ chi phí thuê đơn vị tư vấn pháp lý hoàn thiện hồ sơ tài chính, hồ sơ kiểm toán để mời gọi đầu tư, tham gia các sự kiện kết nối đầu tư cho dự án. Hỗ trợ 50% chi phí, không quá 50 triệu đồng/dự án.

5. Mua công nghệ và đổi mới công nghệ

Hỗ trợ chi phí mua bản quyền công nghệ, giấy phép sử dụng phần mềm, các giải pháp công nghệ số cho dự án. Hỗ trợ 50% chi phí, không quá 400 triệu đồng/dự án.

Điều 7. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện hỗ trợ được bố trí từ nguồn chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh trong

phạm vi dự toán hằng năm đã được cấp có thẩm quyền giao; bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách và kế hoạch tài chính của Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này trên địa bàn Thành phố đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch theo quy định pháp luật. Định kỳ hàng năm, Ủy ban nhân dân Thành phố có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết này gửi Hội đồng nhân dân Thành phố. Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp tình hình thực tiễn.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa XI, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh